God's love, my love 主 爱 我的 爱

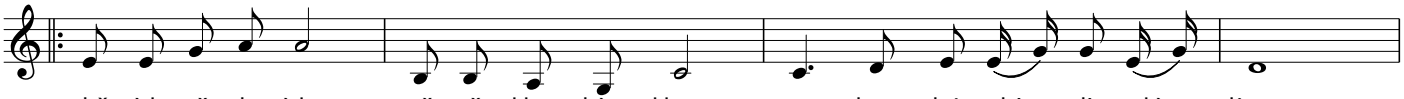

zhǔ ài wǒ-de ài, wǒ yǐ-jing kàn-jian, xīn-zhōng bú-zhù dì tiào - dòng,
主 爱 我 的 爱, 我 已 经 看 见, 心 中 不 住 地 跳 动,

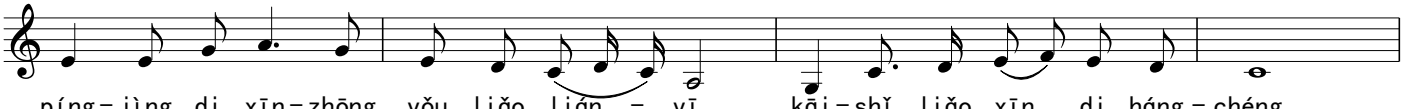

píng-jìng di xīn-zhōng yǒu liǎo lián - yī, kāi-shǐ liǎo xīn di háng - chéng,
平 静 的 心 中 有 了 涟 漪, 开 始 了 新 的 航 程,

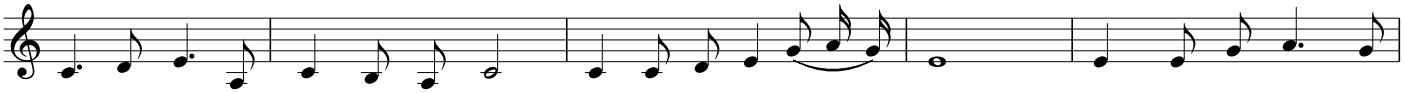

bù-zài qiú shì-shang di shén-me, zhǔ zhè-lǐ duō fēng - fù, shēng-mìng di yuán-quán,
不 再 求 世 上 的 什 么, 主 这 里 多 丰 富, 生 命 的 源 泉,

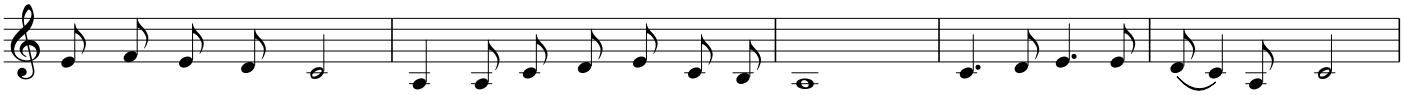

huó-shuǐ di jiāng-hé, guǎng cì-gěi xún-qiú zhǔ di rén, à, wǒ-de xīn zài gē-chàng,
活 水 的 江 河, 广 赐 给 寻 求 主 的 人, 啊, 我 的 心 在 歌 唱,

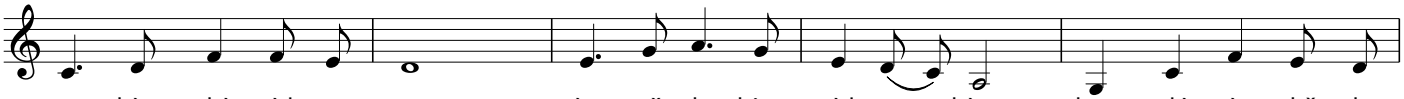

gē-chàng zhè wèi yē - sū, à, wǒ-de líng zài gē - chàng, chēng-xiè wàn zhǔ zhī
歌 唱 这 位 耶 稣, 啊, 我 的 灵 在 歌 唱, 称 谢 万 主 之

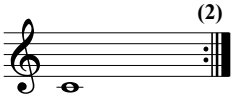

zhǔ!
主!